

## PHỤ LỤC 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính)

UBND TỈNH NINH THUẬN  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 91/TB-VPUB

Ninh Thuận, ngày 20 tháng 3 năm 2023

### THÔNG BÁO

**Đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2022**

**Nhà khách Ninh Thuận**

**Mã chương: 405**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Nhà khách Ninh Thuận và Biên bản đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2022 ngày 13/3/2023 giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Nhà khách Ninh Thuận;

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết quả đối chiếu số liệu hoạt động của Nhà khách Ninh Thuận năm 2022 như sau:

#### **I. Phần số liệu:**

##### **1. Số liệu quyết toán:**

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 8.976.360.272 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 721.169.810 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 166.182.793 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b ban hành kèm theo Thông tư này đối với xét duyệt/thẩm định quyết toán từ năm ngân sách 2018).

##### **2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính**

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 555.427.017 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 333.093.802 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 222.333.215 đồng

##### **3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

Qua kiểm tra, đối chiếu số liệu năm 2022 cho thấy Nhà khách Ninh Thuận đã chấp hành tốt việc lập Báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

Đối với nguồn chi hoạt động, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo định mức quy định và khả năng tài chính của đơn vị và thực hiện theo đúng quy chế.

Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước: Nhà khách Ninh Thuận chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

#### **II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 257.154.326 đồng, trong đó:

- Nộp thuế TNDN: 51.430.865 đồng.

- Trích lập các Quỹ:
  - + Quỹ hoạt động sự nghiệp (25%): 51.430.865 đồng.
  - + Quỹ bổ sung thu nhập (40%): 82.289.384 đồng.
  - + Quỹ khen thưởng (15%): 18.000.803 đồng .
  - + Quỹ phúc lợi (35%): 25.201.124 đồng.
  - + Nguồn cải cách tiền lương (40%): 28.801.285 đồng.

### III. Nhận xét và kiến nghị:

#### 1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Theo quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, đơn vị dự toán cấp 1 thuộc tỉnh tổng hợp, lập Báo cáo quyết toán và Báo cáo tài chính năm bao gồm báo cáo của các đơn vị cấp dưới trực thuộc đã được xét duyệt theo quy định, gửi về Sở Tài chính trước ngày 30/4 năm sau. Đơn vị đã nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định.

- Công tác kế toán và lập Báo cáo tài chính: Đơn vị đang thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Số liệu quyết toán nguồn hoạt động kinh doanh dịch vụ rõ ràng, theo khoản mục đúng quy định và thể hiện các khoản thu chi đầy đủ, đúng chế độ, hóa đơn nhập xuất kho đầy đủ, phản ánh kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, có mở sổ theo dõi, đối chiếu tình hình công nợ khách hàng.

a. Chứng từ kế toán: Qua kiểm tra, nhận thấy chứng từ kế toán đảm bảo tính hợp lý, ghi chép đảm bảo yêu cầu, chứng từ lưu trữ tốt.

b. Sổ kế toán: Đơn vị đang hạch toán kế toán trên phần mềm máy tính nên các loại sổ kế toán được mở đầy đủ, cuối năm các loại sổ được in để ký, đóng dấu và lưu trữ theo quy định.

c. Hạch toán kế toán: Về cơ bản thực hiện theo chế độ tài chính quy định.

d. Báo cáo tài chính: Cơ bản được lập theo quy định.

e. Thực hiện kiến nghị kiểm tra quyết toán năm 2022.

#### 2. Kiến nghị:

- Đề nghị Nhà khách kiểm tra, kiểm soát tốt hơn trong công tác hoàn thiện chứng từ kế toán.

- Đề nghị Nhà khách chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

#### Nơi nhận:

- LĐVP;
- Nhà khách NT
- Lưu VT, KT.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Ngọc Minh**

**ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022****Đơn vị: NHÀ KHÁCH NINH THUẬN**

(Kèm theo Thông báo xét duyệt quyết toán số 91 /TB-VPUB ngày 20 tháng 3 năm 2022)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Nội dung	Số tiền
A	B	C
<b>I</b>	<b>Hoạt động hành chính, sự nghiệp</b>	
1	Doanh thu	1.228.579.958
	a. Từ NSNN cấp	1.228.579.958
	b. Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại	
2	Chi phí	1.228.579.958
	a. Chi phí hoạt động	1.228.579.958
	b. Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Chi phí hoạt động thu phí	
3	Thặng dư/thâm hụt	0
<b>II</b>	<b>Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ</b>	
1	Doanh thu	8.976.360.272
2	Chi phí	8.808.290.266
3	Thặng dư/thâm hụt	168.070.006
<b>III</b>	<b>Hoạt động tài chính</b>	
1	Doanh thu	89.084.320
2	Chi phí	
3	Thặng dư/thâm hụt	89.084.320
<b>IV</b>	<b>Hoạt động khác</b>	
1	Thu nhập khác	
2	Chi phí khác	
3	Thặng dư/thâm hụt	
<b>V</b>	<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>51.430.865</b>
<b>VI</b>	<b>Thặng dư/thâm hụt trong năm</b>	<b>205.723.461</b>
1	Sử dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính	
2	Phân phối cho các quỹ	
3	Kinh phí cải cách tiền lương	